BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 2158 /QĐ-BKHCN	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2017 (đợt 9) cho các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 3825/BNV-TCBC ngày 20/7/2017 về việc thẩm tra danh sách tinh giản biên chế của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 12843/BTC-HCSN ngày 26/9/2017 về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2017 thực hiện chính sách tinh giản biên chế (lần 2);

Theo đề xuất của Vụ Tổ chức cán bộ tại Công văn số 331/TCCB ngày 04/10/2017 về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2017;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2017 là 379.100.000 đồng (Ba trăm bảy mươi chín triệu một trăm nghìn đồng) cho các đơn vị trực thuộc Bộ để thực hiện chế độ tinh giản biên chế theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp II (Viện Ứng dụng công nghệ) phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới đảm bảo dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 giao đến từng đơn vị sử dụng ngân sách đúng nội dung và theo quy định của Luật Ngân sách

nhà nước, ghi rõ Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch của từng đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới và gửi báo cáo cho Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 3. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Chánh văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- KBNN nơi giao dịch;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Công Tạc

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 (ĐỢT 9)

Của: Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: 2888 /QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Tổng số	Ghi chú
1	2	3	4	5
	DỰ TOÁN CHI NSNN		**147,4**	
A	**CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**			
B	**CHI THƯỜNG XUYÊN**		**147,4**	
1	**Quản lý hành chính (Loại 460-463)**		147,4	
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	13		
	Trong đó: Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương theo chế độ			
b	Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	147,4	
	MÃ SỐ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH	**1054712**		
	Địa điểm KBNN nơi đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch:	**KBNN Thành phố Hà Nội**		
	Mã Kho bạc nhà nước	**0011**		

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

THUYẾT MINH GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 (ĐỢT 9)

Cục: Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: 2888 /QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số
1	2	3
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	**147,4**
A	**CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**	
B	**CHI THƯỜNG XUYÊN**	**147,4**
I	**KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH**	147,4
	Kinh phí thực hiện chế độ tinh giản biên chế	147,4
	Chia ra: Kinh phí quản lý hành chính	
1	*Kinh phí thực hiện tự chủ*	
	Trong đó: Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
2	*Kinh phí không thực hiện tự chủ*	147,4
	TỔNG CỘNG	**147,4**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 (ĐỢT 9)

Của: Viện Ứng dụng công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: 2888 /QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Tổng số	Chi tiết theo các đơn vị sử dụng ngân sách
				Trung tâm sinh học thực nghiệm
A	B	C	D=1	1
	DỰ TOÁN CHI NSNN		**231,70**	**231,70**
A	**CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**			
B	**CHI THƯỜNG XUYÊN**		**231,70**	**231,70**
I	**Nghiên cứu khoa học**		**231,70**	**231,70**
I.1	*Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật (Loại 370-371)*		**231,70**	**231,70**
a	***Vốn trong nước***		231,70	231,70
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Kinh phí được giao khoán			
	- Kinh phí không được giao khoán	16		
2	Kinh phí thường xuyên			
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	13		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12		
3	Kinh phí không thường xuyên		231,70	231,70
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	231,70	231,70
	- Niên liễm và đoàn ra (Tại Sở giao dịch KBNN)	12		
	MÃ SỐ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH		**1054445**	**1054443**
	Địa điểm KBNN nơi đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch:		**Đơn vị dự toán cấp II**	**KBNN quận Thanh Xuân, Hà Nội**
	Mã Kho bạc nhà nước			**0022**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

THUYẾT MINH GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 (ĐỢT 9)

Của: Viện Ứng dụng công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: 2888 /QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo các đơn vị sử dụng ngân sách
			Trung tâm sinh học thực nghiệm
A	B	C=1	1
	DỰ TOÁN CHI NSNN	**231,70**	**231,70**
A	**CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**		
B	**CHI THƯỜNG XUYÊN**	**231,70**	**231,70**
I	**KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC**	**231,70**	**231,70**
I.1	**VỐN TRONG NƯỚC**	**231,70**	**231,70**
I.1.1	**KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**		
A	*Cấp Bộ*		
B	*Cấp cơ sở*		
I.1.2	**KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN**		
1	*Quỹ lương và hoạt đông bộ máy theo chỉ tiêu biên chế*		
1.1	Tổng quỹ lương của cán bộ trong chỉ tiêu biên chế		
1.2	Hoạt động bộ máy		
I.1.3	**KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN**	231,70	231,70
1	Kinh phí thực hiện chế độ tinh giản biên chế	231,70	231,70
I.2	**VỐN NGOÀI NƯỚC**		
	Cộng kinh phí sự nghiệp khoa học		
	Trong đó: + Vốn trong nước	231,70	231,70
1	*Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ*		
	- Kinh phí thực hiện khoán		
	- Kinh phí không thực hiện khoán		
2	*Kinh phí thường xuyên*		
	- Kinh phí thực hiện tự chủ		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ		
3	*Kinh phí không thường xuyên*	231,70	231,70
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	231,70	231,70
	TỔNG CỘNG	**231,70**	**231,70**